

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 09 năm 2021

Mã phiếu: QTGS210909

**THÔNG BÁO**  
**KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI TÔM TẬP TRUNG**

**I. Kết quả quan trắc môi trường**

**1.1. Kết quả phân tích thủy, lý hóa**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/L)	Độ mặn (‰)	Độ kiềm (mg/L)	N-NH <sub>4</sub> (mg/L)	P-PO <sub>4</sub> (mg/L)	N-NO <sub>2</sub> (mg/L)	H <sub>2</sub> S (mg/L)	COD (mg/L)	TSS (mg/L)
Giá trị giới hạn cho phép theo: QCVN 02-19:2014/BNNPTNT <sup>(1)</sup> ; QCVN 10-MT:2015/BTNMT <sup>(2)</sup> ; QCVN 08-MT:2015/BTNMT <sup>(3)</sup>					<b>18-33<sup>(1)</sup></b>	<b>7-9<sup>(1)</sup></b>	<b>≥ 3,5<sup>(1)</sup></b>	<b>5-35<sup>(1)</sup></b>	<b>60-180<sup>(1)</sup></b>	<b>&lt;0,3<sup>(3)</sup></b>	<b>&lt;0,2<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(1)</sup></b>	<b>≤10<sup>(3)</sup></b>	<b>&lt;50<sup>(2)</sup></b>
08/09	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19.184950, 105.709731	29,2	8,03	4,1	8	112,2	<b>0,399</b>	0,008	0,019	0	2,40	19,00
08/09	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19.198585, 105.713502	29,1	8,08	4,0	14	113,3	<b>0,357</b>	0,008	0,052	0	2,16	10,67

Ghi chú: <sup>(1)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; <sup>(2)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển – Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh; <sup>(3)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt – Cột A1: Sử dụng cho mục đích nước cấp sinh hoạt và bảo tồn động thực vật thủy sinh.

**1.2. Kết quả phân tích tảo độc và vi sinh vật**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Tảo độc (Tế bào/L)	Coliforms (Khuẩn lạc/100 mL)	Vibrio tổng số (Khuẩn lạc/mL)	Vp <sub>AHPND</sub> trong nước
Giá trị giới hạn: QCVN 10-MT:2015/BTNMT; 28 TCN 101:1997-Phụ lục 8						<b>&lt;1.000</b>	<b>≤1.000</b>	
08/09	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19.184950, 105.709731	0	<b>3.300</b>	<b>1.700</b>	-
08/09	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19.198585, 105.713502	0	<b>2.000</b>	<b>1.100</b>	-

Ghi chú: Vi khuẩn Vp<sub>AHPND</sub> trong nước: chủng *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh hoại tử gan tụy cấp ở tôm trong nước; Tiêu chuẩn ngành 28 TCN 101:1997-Phụ lục 8: Tiêu chuẩn đánh giá đối với môi trường nước nuôi, lưu giữ động vật thủy sản; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra.

## II. Nhận xét kết quả

Nồng độ N-NH<sub>4</sub>, mật độ coliform tổng số và *Vibrio* tổng số trong nước nguồn cấp tại Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên cao hơn ngưỡng giới hạn cho phép (GHCP) theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT, QCVN 10-MT:2015/BTNMT và 28 TCN 101:1997-Phụ lục 8. Các thông số quan trắc còn lại phù hợp cho nuôi trồng thủy sản theo các QCVN hiện hành. Không phát hiện vi khuẩn gây hoại tử gan tụy cấp trong nguồn nước cấp trong đợt thu mẫu lần này.

## III. Khuyến cáo

Không sử dụng trực tiếp nước nguồn cấp tại Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên trong đợt quan trắc này để cấp cho ao nuôi tôm. Nếu cần thiết phải sử dụng, các cơ sở nuôi cần lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc  $\leq 200 \mu\text{m}$ ) ở thời điểm đỉnh triều để loại bỏ rác, ấu trùng, tôm, cua, còng, ốc, côn trùng, cá tạp vào ao lắng. Sử dụng các hoá chất khử trùng nước được phép lưu hành trên thị trường (Chlorine 10 - 20 ppm) để giảm mật độ coliform và *Vibrio* tổng số; Chạy quạt khí và giữ nước trong ao lắng 1 - 2 ngày để giảm N-NH<sub>4</sub> và loại bỏ hoá chất khử trùng trong nước trước khi cấp vào ao nuôi.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Vụ Nuôi trồng Thủy sản;
- Chi Cục thủy sản Nghệ An;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ  
BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Đức Bình*